

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ Y TẾ

Số: 4684/SYT- NVY
V/v hướng dẫn bổ sung việc quản
lý, theo dõi cách ly người nhiễm
COVID-19 tại nhà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 10/11/2021, Sở Y tế đã ban hành Hướng dẫn số 4319/HD- SYT về việc Hướng dẫn tạm thời triển khai tổ chức Trạm Y tế lưu động phòng, chống dịch COVID-19 và cách ly, theo dõi người nhiễm COVID-19 (F0) không có triệu chứng tại nhà. Sau 3 tuần triển khai, đến nay đã có 43 ca F0 được cách ly, theo dõi tại nhà, ở 10 địa phương. Qua theo dõi, kiểm tra, Sở Y tế nhận thấy các đơn vị, địa phương đã thực hiện tốt việc chỉ định, quản lý cách ly F0 không có triệu chứng tại nhà; các trường hợp F0 cách ly tại nhà đã tuân thủ các quy định cách ly và diễn biến sức khỏe tốt.

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc giao ban trực tuyến với các địa phương trong tỉnh ngày 27/11/2021 về việc tiếp tục triển khai cách ly, theo dõi F0 tại nhà nhằm giảm tải cho các cơ sở khám chữa bệnh trong tình hình các ca mắc COVID-19 tăng nhanh trên địa bàn để thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Y tế: Số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà; số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 về việc ban hành "Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà"; Sở Y tế đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện việc sàng lọc, phân loại, quản lý cách ly, theo dõi người nhiễm COVID tại nhà/nơi lưu trú như sau:

1. Đối tượng, điều kiện cách ly tại nhà đối với người nhiễm COVID-19

1.1. Tiêu chí lâm sàng đối với người nhiễm COVID-19

a) Là người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm RT-PCR) không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ, như: Sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi;

b) Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy, nhịp thở ≤ 20 lần/phút, $SpO_2 \geq 96\%$ khi thở khí trời; không có thở bất thường như thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

c) Đáp ứng thêm, tối thiểu 1 trong 2 tiêu chí sau:

- Đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày, HOẶC

- Có đủ 03 yếu tố sau: (i) Tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi, người lớn < 50 tuổi; (ii)

Không có bệnh nền (Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục 01 kèm theo);

(ii) Không đang mang thai.

1.2. Khả năng người nhiễm COVID-19 tự chăm sóc

- a) Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...
- b) Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,... biết cách đo thân nhiệt; tự uống thuốc theo đơn bác sỹ.
- c) Trường hợp người nhiễm COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc đáp ứng các tiêu chí của mục a, b ở trên.

1.3. Điều kiện về nơi ở cách ly:

- Là nhà ở riêng lẻ hoặc căn hộ khép kín trong khu tập thể, khu chung cư. Đồng thời đảm bảo yêu cầu: (i) Người nhiễm COVID-19 chỉ ở riêng 01 nhà (trừ trường hợp người nhiễm COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc thì gia đình phải có người chăm sóc hoặc trong gia đình có một số người nhiễm COVID-19 có đủ tiêu chuẩn lâm sàng tại Điểm 1.1 và 1.2 nêu trên); (ii) Người nhiễm COVID-19 và chủ nhà (hoặc đại diện chủ nhà) cam kết với thôn/tổ dân phố và UBND cấp xã, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật; UBND cấp xã chịu trách nhiệm về việc quản lý, theo dõi tại nhà người nhiễm COVID-19.

- Nhà ở có đủ nước sạch, điện, công trình vệ sinh, nhà tắm, thông thoáng khí (tốt nhất nên thường xuyên mở cửa sổ).

- Trước cửa nhà có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: “ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY NGƯỜI NHIỄM COVID-19” kích thước 30 x 40 cm.

2. Tiêu chí xác định các F0 khỏi bệnh.

Áp dụng tiêu chuẩn khỏi bệnh theo Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế:

- Trường hợp không có triệu chứng lâm sàng: Tối thiểu 10 ngày cách ly, theo dõi và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp ($Ct \geq 30$) vào ngày thứ 9

- Trường hợp có triệu chứng lâm sàng được kết thúc khi đủ các điều kiện sau:

- + Thời gian cách ly tối thiểu 14 ngày;
- + Các triệu chứng lâm sàng hết trước ngày kết thúc cách ly từ 3 ngày trở lên;
- + Có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR âm tính với SARS-CoV-2 hoặc nồng độ vi rút thấp ($Ct \geq 30$)

- Đối với các trường hợp cách ly điều trị trên 10 ngày và có kết quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR nhiều lần có nồng độ vi rút $Ct < 30$ được kết thúc khi đủ các điều kiện sau:

+ Đã được cách ly đủ 21 ngày tính từ ngày có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2;

+ Các triệu chứng lâm sàng hết trước ngày kết thúc từ 3 ngày trở lên.

3. Theo dõi sau khi các F0 khỏi bệnh:

- Người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà cần tiếp tục ở tại nhà và tự theo dõi sức khỏe 7 ngày. Tuân thủ thông điệp 5K

- Đối với người bệnh thuộc trường hợp cách ly điều trị trên 10 ngày và có kết

quả xét nghiệm bằng phương pháp real-time RT-PCR nhiều lần có nồng độ vi rút Ct < 30: Yêu cầu người bệnh tiếp tục thực hiện cách ly y tế tại nhà trong 7 ngày. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày; nếu thân nhiệt cao hơn 38⁰C ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho Trạm Y tế hoặc cán bộ y tế được phân công theo dõi để thăm khám và xử trí kịp thời.

4. Nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Trạm Y tế lưu động (cơ sở quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà): Thực hiện theo Mục III của Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà" kèm theo

5. Thủ tục thực hiện:

- Trạm Y tế lập danh sách người nhiễm trên địa bàn; phối hợp với thôn/tổ dân phố thực hiện đánh giá người nhiễm và điều kiện cách ly theo các tiêu chí quy định tại mục 1 văn bản này, trường hợp đủ điều kiện thì tham mưu UBND hoặc Ban Chỉ đạo cấp xã ban hành Quyết định quản lý, theo dõi F0 tại nhà.

- UBND hoặc Ban Chỉ đạo cấp xã ban hành Quyết định quản lý, theo dõi F0 tại nhà và quyết định hết thời gian cách ly.

- Yêu cầu F0 được cách ly tại nhà và gia đình ký cam kết thực hiện.

(Các biểu mẫu kèm theo)

6. Chế độ báo cáo:

- Hàng ngày Trạm Y tế báo cáo số liệu về Trung tâm Y tế trước 16h00; Trung tâm Y tế tuyến huyện tổng hợp gửi báo cáo về Sở Y tế và Trung tâm kiểm soát bệnh tật trước 17h00

- Nội dung báo cáo: Số F0 mới cách ly, số F0 khỏi bệnh trong ngày, số đang điều trị, số chuyển tuyến (ghi rõ chuyển đến cơ sở điều trị nào); cộng dồn tổng số F0 cách ly, tổng số F0 khỏi bệnh.

7. Văn bản này thay thế Khoản 2, Mục III Hướng dẫn số 4319/HD- SYT ngày 10/11/2021 của Sở Y tế.

Trên đây là hướng dẫn bổ sung việc quản lý, theo dõi cách ly người nhiễm COVID-19 tại nhà, Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các cơ quan và đơn vị liên tổ chức, triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về Sở Y tế để nghiên cứu, bổ sung./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Trung tâm Y tế các huyện, TP, TX;
- Trung tâm KSBT;
- Các phòng CM Sở;
- Lưu: VT, NVY;

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Chánh Thành

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN (CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG MỨC ĐỘ
NẶNG KHI MẮC COVID-19)

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13. Hen phế quản
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.

PHỤ LỤC 02
DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Trang bìa

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Năm 20...

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

[illegible]

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

[illegible]